TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 09/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy

Bà Đinh Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019; Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2018/QĐXXST-HS ngày 26/12/2018 đối với bị cáo:

HÀ HOÀNG S, sinh năm 1988;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Tổ 6 khu V, phường M, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12.

Bố: Hà Văn Th, sinh năm 1961; Mẹ: Khúc Thị N, sinh năm 1963

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ là: Nông Thị T, sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2009/HSST ngày 16/01/2009, Tòa án nhân dân huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã xử phạt Hà Hoàng S 48 tháng tù về tội *"Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia";* 18 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội là 66 tháng tù.

Bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2018 tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1/. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu B1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bị hại có đơn đề nghị xử vắng mặt).

* ***Người làm chứng:***

1/. Anh Lưu Văn B, sinh năm 1982;

Địa chỉ: khu B3, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2/. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu B1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương.

3/. Ông Phạm Văn Y, SN 1953 và anh Nguyễn Quốc L, SN 1984.

Địa chỉ: Tổ 5 khu C, phường M, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh.

4/. Anh Lê Trung H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 2 khu V, phường M, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28/9/2018, Hà Hoàng S đi nhờ xe xe ô tô tải chở đá của anh Nguyễn Quốc L từ Mạo Khê, Đông Triều đi Minh Tân, Kinh Môn. 00 giờ ngày 29/9/2018, khi đi qua xưởng sửa chữa xe ô tô của anh Nguyễn Văn T tại khu vực cầu Đá Vách thuộc thị trấn Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương thì Hà Hoàng S quan sát thấy dưới gầm cầu thuộc khu vực gara có 03 chiếc xe ô tô đỗ, xung quanh không có người trông coi nên S này sinh ý định trộm cắp bình ắc quy của xe ô tô. Khi xe về đến Mạo Khê, Đông Triều thì S bảo anh L cho xuống xe rồi đi về nhà lấy 01 chiếc kìm đút vào túi quần rồi đi ra đường chờ xe ô tô của anh L đến, đi nhờ đến chân cầu Đá Vách. Khi đến nơi khoảng 4 giờ cùng ngày thì S bảo anh L cho xuống xe, sau đó S đi đến chỗ 03 chiếc xe ô tô đỗ rồi dùng kìm tháo 02 bình ắc quy của xe ô tô biển số 34C-090.36 và 01 bình ắc quy của xe ô tô biển số 88C-006.25; sau đó S bê 03 chiếc bình ắc quy này ra rìa đường. Khoảng 5 phút sau khi xe anh L trả hàng xong quay lại, S vẫy xe anh L lại để đi nhờ trôi bê 03 bình ắc quy lên cabin xe ô tô. Về đến Mạo Khê thì S xuống xe, bê 03 bình ắc quy xuống, giấu vào bụi cỏ ven đường rồi đi về mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 79L3-2725 chở 03 bình ắc quy đến cửa hàng thu mua phế liệu của ông Phạm Văn Y bán được 1.260.000đ, số tiền này S đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 02 giờ ngày 02/10/2018, S cùng Nguyễn Minh M rủ nhau sang thị trấn Minh Tân, Kinh Môn để trộm cắp tài sản; khi S và M đang đi xe máy gần khu vực cầu Đá Vách để tìm tài sản trộm cắp thì bị anh T - là chủ gara cùng người dân nghi ngờ nên giữ S lại và báo Công an thị trấn, còn M điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 05/10/2018, Hội đồng định giá tài sản xác định:

+ 01 bình ắc quy nhãn hiệu TROY loại axít nước đã khấu hao 2,52%, giá trị sử dụng còn 97, 48% có trị giá là 1.754.640đ.

+ 02 bình ắc quy nhãn hiệu PINACO loại 100A đã khấu hao 2,52%, giá trị sử dụng còn 97,48%; giá trị còn lại của 02 bình ắc quy này là 3.860.208đ.

Về trách nhiệm dân sự: Các bình ắc quy bị chiếm đoạt trên 02 xe ô tô của anh Lưu Văn B và Nguyễn Đức K hiện đang sửa chữa tại xưởng sửa chữa ô tô của anh T và anh T có trách nhiệm quản lý, trông coi; sau khi các tài sản trên bị mất, anh T đã mua bình ắc quy bồi thường cho các chủ xe ô tô. Anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 5.614.848đ.

Đối với chiếc kìm S sử dụng để trộm cắp tài sản, sau đó đã làm rơi mất nên không thu giữ được.

Ông Phạm Văn Y ở tổ 5 khu C, phường M, thị xã D, tỉnh Quảng Ninh đã mua 03 bình ắc quy do S trộm cắp được tại gara của anh T, sau đó ông Y đã bán lại 03 ắc quy này cho 01 người không rõ địa chỉ được 1.400.000đ nên không thu hồi được. Anh Nguyễn Quốc L là lái xe ô tô có chở S và 03 bình ắc quy; Lê Trung H cho S mượn mô tô để chở bình ắc quy đem đi bán. Do không có căn cứ chứng minh những người này biết việc S trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

Theo S khai thì ngày 02/10/2018 S rủ Nguyễn Minh M đi sang địa bàn thị trấn Minh Tân, Kinh Môn để trộm cắp tài sản; khi bị phát hiện M đã bỏ chạy. Quá trình điều tra xác định M không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Kinh Môn tiếp tục tiến hành xác minh, xử lý khi có căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số 03/VKS-HS ngày 20/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Hà Hoàng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như theo Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn.

- Người bị hại trong vụ án có đơn đề nghị xử vắng mặt, về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí anh mua 03 bình ắc quy để bồi thường cho 02 chủ xe ô tô là anh Lưu Văn B và Nguyễn Đức K với số tiền là 5.614.848đ.

- Đại diện VKSND huyện Kinh Môn giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hà Hoàng S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1Điều 51của Bộ luật hình sự. Xử phạt Hà Hoàng S từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, 11/10/2018.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584; 585; 586; 589; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 5.614.848đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại và những người làm chứng tại quá trình điều tra. Tất cả những lời khai này đều phù hợp khách quan với tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 29/9/2018, tại Xưởng sửa chữa xe ô tô của anh Nguyễn VănTuấn ở khu vực cầu Đá Vách thuộc thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; bị cáo Hà Hoàng S đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản do anh T có trách nhiệm quản lý, trông coi là: 01 bình ắc quy nhãn hiệu TROY có trị giá là 1.754.640đ; 02 bình ắc quy nhãn hiệu PINACO loại 100A, giá trị còn lại của 02 bình ắc quy này là 3.860.208đ. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 5.614.848đ.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Hà Hoàng S về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, đã bị pháp luật trừng trị nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn; ngay sau khi bị anh T cùng mọi người giữ lại thì bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó (hành vi phạm tội này chưa bị phát hiện) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"; "Người phạm tội tự thú"* theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Các bình ắc quy bị chiếm đoạt trên 02 xe ô tô của anh Lưu Văn B và Nguyễn Đức K đang sửa chữa tại xưởng sửa chữa ô tô của anh T và anh T có trách nhiệm quản lý, trông coi. Sau khi các tài sản trên bị mất, anh T đã mua 03 bình ắc quy bồi thường cho anh B và anh K. Anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường 03 bình ắc quy theo Kết luận của Hội đồng định giá, do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 5.614.848đồng *(làm tròn số 5.615.000đồng)*.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:*

+ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật hình sự. Điều 584; 585; 586; 589; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

+ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Hà Hoàng S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt Hà Hoàng S 10 (mười) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/10/2018.

- *Trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Hà Hoàng S phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: khu B1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Hải Dương số tiền: **5.615.000 đồng** *(đã làm tròn số)*.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Án phí:* Buộc bị cáo Hà Hoàng S phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**
- *VKSND huyện Kinh Môn.*
- *Công an huyện Kinh Môn.*
- *Trại tạm giam Kim Chi - CA tỉnh Hải Dương.*
- *Chi cục THADS huyện Kinh Môn.*
- *VKSND tỉnh Hải Dương.*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.*
- *Bị cáo, người bị hại; .*

Chu Văn Nghĩa